OÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **245**/2024/HSST
Ngày 16/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thu Huệ
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa
2. Ông Lê Đình Hiệp
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Vi Phương Linh, Thư ký viên
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên toà: Ông Vũ Đăng H - Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 242/2024/HSST ngày 21/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2024/QĐXXST-HS ngày 28/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang H**, sinh ngày 19/6/2005.

Nơi cư trú tổ 10, phường Quang Vinh, thành phố TN, tỉnh TN. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 11/12. Con ông Nguyễn Văn C (đã chết), con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1983. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN từ ngày 10/6/2024 đến nay. (Có mặt)

Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1952. Địa chỉ tổ 05, phường T.th, thành phố TN, tỉnh TN. (Có đơn xin vắng mặt);

2. Chị Lý Thị H2, sinh năm 1997. Địa chỉ xóm 1, Huyện Đ.T, tỉnh TN. (Có đơn xin vắng mặt);

3. Chị Lê Thị Th1, sinh 1982. Địa chỉ tổ 05, phường T.th, thành phố TN, tỉnh TN . (Có đơn xin vắng mặt);

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1982. Địa chỉ tổ 05, phường T.th, thành phố TN, tỉnh TN. (Vắng mặt)

2. Anh Ôn Văn B, sinh năm 1996. Địa chỉ LS, thành phố TN (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/6/2024, khoảng 13 giờ 00 phút, Nguyễn Quang H thuê taxi đi từ nhà tại tổ 01, phường T.Đ, thành phố TN ra khu vực Uỷ ban nhân dân phường T.th, thành phố TN rồi xuống xe đi bộ vào nhà nghỉ Thành Lộc thuộc phường T.th, thành phố TN. H vào nhà nghỉ được khoảng 10 phút thì đi ra ngoài để mua đồ ăn, khi đi bộ đến trước cửa nhà ông Nguyễn Văn V (sinh năm 1952, trú tại tổ 05, phường T.th, thành phố TN) thấy nhà không đóng cửa nên H nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H đi vào trong nhà thấy ông V đang nằm ngủ; tại đây H nhìn thấy trên ghế gần chỗ ông V ngủ có một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 và 01 chùm chìa khoá. Lợi dụng ông V đang ngủ, H lại gần dùng tay trái cầm chiếc điện thoại Iphone 7 và chùm chìa khoá cho vào túi quần phía trước bên trái của H rồi bỏ đi ra ngoài; khi ra đến trước sân để xe ở tầng 1 nhà ông V thấy có 01 chiếc xe máy điện để tại sân là tài sản của chị Lê Thị Th1, sinh năm 1982, trú tại tổ 05, phường T.th, thành phố TN (là con dâu của ông V). Lúc này, H dùng chiếc chìa khoá H vừa lấy tại ghế phòng khách nhà ông V cắm vào ổ khoá của xe máy điện mở khoá để trộm cắp thì bị anh Nguyễn Thế C, sinh năm 1982, trú tại tổ 05, phường T.th, thành phố TN (là con trai của ông V) đi từ tầng 2 xuống phát hiện, H bỏ chạy. Khi chạy ra khu vực cách đó khoảng 50 mét, lúc này khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thấy nhà số 25 thuộc tổ 05, phường T.th, thành phố TN (nhà chị Lý Thị H2, sinh năm 1997, trú tại Xóm 1, xã Đ.T, tỉnh TN) mở cửa, H quan sát không có ai ở phòng khách nên tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi vào trong nhà thấy ở trên bàn tại phòng khách nhà chị H2 có 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu trắng bạc, đã qua sử dụng và 01 (một) túi xách màu đen, có móc trên túi ghi dòng chữ Christian Dior Paris, đã qua sử dụng, H dùng tay trái cầm máy tính lên rồi dùng tay phải cầm túi sách, đi ra ngoài cửa. Khi đi được một đoạn thì bị chị H2 phát hiện và hô hoán cho mọi người, H bỏ lại máy tính và chiếc túi xách dưới đất rồi bỏ chạy; chạy tới gần khu vực nhà nghỉ Thành Lộc thì bị người dân phát hiện và đưa về trụ sở Cơ quan Công an phường T.th để làm việc.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, ông Nguyễn Văn V và chị Lý Thị H2 đã làm đơn trình báo lên Cơ quan Công an phường T.th đề giải quyết.

Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN số 115/KL-HĐĐGTS ngày 08/7/2024, kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu: trắng bạc; model: Inspirion 15 7000 Serise 7, đã qua sử dụng, có giá trị là **3.000.000** đồng (Ba triệu đồng); 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 7, màu: Hồng; Số Imei: 35298709278179, đã qua sử dụng, có giá trị là **1.250.000** đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) túi xách màu đen, kích thước: 17cm x 10cm, kích thước miệng túi: 6cmx 20cm, có móc trên túi ghi dòng chữ Christian Dior Paris. Túi xách đã qua sử dụng, không có cơ sở xác định giá trị của tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN số 116/KL-HĐĐGTS ngày 09/7/2024, kết luận 01 (một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vosco, màu đen, không có biển kiểm soát, số khung: 48V350WCYB2302, đã qua sử dụng, có giá trị là **4.000.000** đồng (Bốn triệu đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của H phù hợp với đơn trình báo của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 (Một) điện thoại Iphone 7, vỏ màu hồng, số seri: F18V5FVSHG7J, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho ông Nguyễn Văn V là chủ sở hữu tiếp tục quản lý và sử dụng; 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 7000 Series màu trắng bạc, đã qua sử dụng và 01 (Một) túi xách thời trang màu đen, có móc ghi dòng chữ Christian Dior Paris. Hiện đã trả lại cho chị Lý Thị H2 là chủ sở hữu tiếp tục quản lý và sử dụng; 01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu Vosco, màu đen, không có biển kiểm soát, số khung: 48V350WCYB2302, đã qua sử dụng. Hiện đang được chị Lê Thị Th1 là chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

Phần dân sự: Ông Nguyễn Văn V, chị Lý Thị H2 và chị Lê Thị Th1 không có yêu cầu, đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 245/CT-VKS-TPTN ngày 20/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố Nguyễn Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là "*Phạm tội gây thiệt hại không lớn*"; "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" và "*Người phạm tội thành thẩn khai báo, ăn năn hối cải*", bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2024. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Phần dân sự: Bị hại nhận được tài sản không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của những người bị hại; người làm chứng; Sơ đồ hiện trường; kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Từ khoảng 13 giờ 00 phút đến 13 giờ 34 phút ngày 09/6/2024, tại tổ 05, phường T.th, thành phố TN, tỉnh TN, Nguyễn Quang H có hành vi trộm cắp một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7, màu hồng, đã qua sử dụng trị giá **1.250.000** đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) của ông Nguyễn Văn V; một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu trắng bạc có trị giá **3.000.000** đồng (Ba triệu đồng); một túi xách thời trang, màu đen, đã qua sử dụng (Không có cơ sở định giá) của chị Lý Thị H2; mộtchiếc xe máy điện nhãn hiệu Vosco, màu đen, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng có trị giá **4.000.000** đồng (Bốn triệu đồng) của chị Lê Thị Th1. Tổng giá trị tài sản mà H trộm cắp là **8.250.000** đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Hiện phần dân sự ông V, chị H2 và chị Th1 đã nhận tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì.

[3]. Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ có tổng giá trị tài là **8.250.000** đồng, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là H2 toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

Nội dung điều 173 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

.....

[4]. Xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"; "Phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn" và "Người phạm tội thành thẩn khai báo, ăn năn hối cải" được quy định tại điểm h, i, s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, nghiện chơi game và sử dụng ma túy, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, hám lời bất chính, cùng thời điểm phạm tội liên tục. Hội đồng xét xử cân nhắc có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để có ý thức rèn luyện cải tạo trở thành người tốt. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc.

[6]. Vật chứng của vụ án: 01 (Một) điện thoại Iphone 7, vỏ màu hồng, số seri: F18V5FVSHG7J, đã qua sử dụng; 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 7000 Series màu trắng bạc, đã qua sử dụng và 01 (Một) túi xách thời trang màu đen, có móc ghi dòng chữ Christian Dior Paris; 01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu Vosco, màu đen, không có biển kiểm soát, số khung: 48V350WCYB2302, đã qua sử dụng. Hiện các tài sản đã trả lại cho ông V, chị H2, chị Th1 là chủ sở hữu quản lý sử dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Nguyễn Văn V; chị Lý Thị H2; chị Lê Thị Th1 đã nhận toàn bộ tài sản.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí

- Về hình phạt bổ sung: Quá trình xét xử bị cáo khai không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không phạt bổ sung đối với bị cáo

- Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Nguyễn Quang H** phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H **07** (bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ 10/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: 01 (Một) điện thoại Iphone 7, vỏ màu hồng, số seri: F18V5FVSHG7J, đã qua sử dụng; 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 7000 Series màu trắng bạc, đã qua sử dụng và 01 (Một) túi xách thời trang màu đen, có móc ghi dòng chữ Christian Dior Paris; 01 (Một) xe máy điện nhãn hiệu Vosco, màu đen, không có biển kiểm soát, số khung: 48V350WCYB2302, đã qua sử dụng. Hiện các tài sản đã trả lại cho ông V, chị H2, chị Th1 là chủ sở hữu quản lý sử dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Nguyễn Văn V; chị Lý Thị H2; chị Lê Thị Th1 đã nhận toàn bộ tài sản

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí

và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu HS; Lưu BP.